

Bài 18. ÔN TẬP LỊCH SỬ THẾ GIỚI HIỆN ĐẠI

Câu 1. Năm 1917, sự kiện nào đã làm thay đổi hoàn toàn tình hình đất nước và số phận của hàng triệu con người ở Nga

- A. Chiến tranh thế giới thứ nhất
- B. Cách mạng tháng Hai
- C. Cách mạng tháng Mười
- D. Luận cương tháng tư

Câu 2. Cách mạng tháng Mười Nga đã mang lại kết quả ra sao?

- A. Lật đổ chính phủ tư sản, thành lập nhà nước vô sản đầu tiên trên thế giới
- B. Lật đổ chế độ chuyên chế Nga hoàng, thiết lập nền chuyên chính vô sản
- C. Lật đổ Chính phủ tư sản lâm thời thay thế bằng chính phủ chính thức
- D. Lật đổ chế độ chuyên chế Nga hoàng, đưa giai cấp tư sản lên nắm chính quyền

Câu 3. Liên Xô là cụm từ viết tắt của

- A. Liên bang Xô viết
- B. Liên hiệp các Xô viết
- C. Liên hiệp các Xô viết xã hội chủ nghĩa
- D. Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết

Câu 4. Sau thành công của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917, chế độ nào không còn là hệ thống duy nhất trên thế giới và trải qua những bước thăng trầm đầy biến động?

- A. Chế độ quân chủ chuyên chế
- B. Chủ nghĩa tư bản
- C. Chủ nghĩa đế quốc
- D. Xã hội chủ nghĩa

Câu 5. Tồn tại từ năm 1919 đến năm 1943, tổ chức nào đã tiến hành 7 đại hội, đề ra đường lối cách mạng phù hợp với từng thời kì phát triển của cách mạng trên thế giới

- A. Hội quốc liên
- B. Liên hợp quốc
- C. Phe Đồng minh
- D. Quốc tế Cộng sản

Câu 6. Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929 – 1933 đã để lại hậu quả nghiêm trọng nhất đối với thế giới là

- A. Dư thừa hàng hóa do cung vượt quá cầu
- B. Xuất hiện chủ nghĩa phát xít và nguy cơ chiến tranh
- C. Nạn thất nghiệp tràn lan
- D. Sản xuất đình đốn

Câu 7. Các nước đế quốc giải quyết cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 – 1933 bằng con đường nào?

- A. Cải cách kinh tế - xã hội và trút gánh nặng sang thuộc địa
- B. Cải cách kinh tế - xã hội, tăng cường bóc lột nhân dân lao động
- C. Cải cách kinh tế - xã hội hoặc phát xít hóa bộ máy nhà nước
- D. Phát xít hóa bộ máy nhà nước và tiến hành chiến tranh xâm lược thuộc địa

Câu 8. Sự hình thành hai khối đế quốc đối lập, tiến hành chạy đua vũ trang giữa Mĩ, Anh, Pháp và Đức, Italia, Nhật Bản đã báo hiệu

- A. Nguy cơ bành trướng của chủ nghĩa phát xít
- B. Nguy cơ mâu thuẫn gay gắt giữa các nước đế quốc
- C. Nguy cơ một cuộc chiến tranh thế giới mới
- D. Nguy cơ sụp đổ của chủ nghĩa tư bản

Câu 9. Đặc điểm chung của các nước Đức, Italia và Nhật Bản trong những năm 30 của thế kỉ XX là gì?

- A. Nền cộng hòa sụp đổ, thay bằng nền độc tài quân phiệt
- B. Đảng Quốc xã nắm chính quyền

- C. Diễn ra cuộc đấu tranh gay gắt trong nội bộ
- D. Phát xít hóa, quân phiệt hóa chế độ, đẩy mạnh chiến tranh xâm lược và trở thành lò lửa chiến tranh

Câu 10. Mục tiêu nổi bật của phong trào cách mạng dưới sự lãnh đạo của Quốc tế Cộng sản trong những năm 30 là

- A. Chống chủ nghĩa đế quốc và chống chiến tranh xâm lược
- B. Chống chủ nghĩa phát xít và nguy cơ chiến tranh
- C. Chống chủ nghĩa đế quốc và chính phủ tư sản
- D. Chống chiến tranh, đói nghèo

Câu 11. Đặc điểm nổi bật trong phong trào đấu tranh giành độc lập ở Ấn Độ là

- A. Đảng Cộng sản lãnh đạo bằng phương pháp bạo lực cách mạng
- B. Đảng Quốc đại lãnh đạo bằng biện pháp hòa bình
- C. Đảng Cộng sản lãnh đạo bằng biện pháp hòa bình
- D. Đảng Quốc đại lãnh đạo bằng phương pháp bạo lực cách mạng

Câu 12. Nét mới trong phong trào độc lập dân tộc ở Đông Nam Á giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918 – 1939) là gì?

- A. Phong trào dân tộc tư sản có bước tiến mới, nhiều Đảng Cộng sản ra đời
- B. Phong trào đấu tranh do Đảng Cộng sản lãnh đạo
- C. Phong trào tư sản dân tộc suy yếu, phong trào vô sản lớn mạnh
- D. Phong trào vô sản suy yếu, phong trào tư sản dân tộc lên cao

Câu 13. Lãnh đạo phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp ở Việt Nam, Lào, Campuchia trong những năm 1930 – 1939 là

- A. Các quý tộc địa phương
- B. Đảng Dân tộc ở mỗi nước
- C. Giai cấp tư sản dân tộc ở từng nước
- D. Đảng Cộng sản Đông Dương

Câu 14. Tổ chức có vai trò tập hợp lực lượng đấu tranh phổ biến trong những năm 1936 – 1939 là

- A. Mặt trận giải phóng dân tộc
- B. Mặt trận nhân dân chống phát xít, chống chiến tranh
- C. Mặt trận nhân dân chống phát xít, chống độc tài
- D. Mặt trận thống nhất dân tộc phản đế

Câu 15. Trong phong trào Ngũ tứ (1919) ở Trung Quốc, lần đầu tiên giai cấp nào đã bước lên vũ đài chính trị như một lực lượng cách mạng độc lập

- A. Giai cấp công nhân Trung Quốc
- B. Giai cấp nông dân Trung Quốc
- C. Giai cấp tư sản Trung Quốc
- D. Giai cấp địa chủ phong kiến Trung Quốc

Câu 16. Đường lối đấu tranh của M. Gandhi trong những năm 30 của thế kỉ XX là

- A. Đấu tranh bạo lực, bất hợp tác với thực dân Anh
- B. Đấu tranh bạo lực, hợp tác với thực dân Anh
- C. Đấu tranh hòa bình, bất hợp tác với thực dân Anh
- D. Đấu tranh hòa bình, hợp tác với thực dân Anh

Câu 17. Sự kiện nào tác động mạnh mẽ nhất đến các nước tư bản trong thời gian giữa hai cuộc chiến tranh thế giới?

- A. Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1918 – 1923
- B. Quốc tế Cộng sản thành lập năm 1919
- C. Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929 – 1933

D. Trật tự Vécxai – Oasinhton được thiết lập

Câu 18. Nước Mĩ thoát khỏi khủng hoảng kinh tế nhờ chính sách nào của Tổng thống Ph.Rudoven?

A. Chính sách “thắt lưng buộc bụng”

C. Chính sách phát xít hóa bộ máy nhà nước

B. Chính sách mới

D. Chính sách trung lập

Câu 19. Quá trình phát xít hóa bộ máy nhà nước ở Nhật Bản diễn ra thông qua quá trình nào?

A. Chuyển từ chế độ dân chủ đại nghị sang chuyên chế độc tài

B. Thay thế nền dân chủ đại nghị bằng việc quân phiệt hóa bộ máy nhà nước

C. Đảo chính lật đổ chế độ quân chủ lập hiến, thiết lập chế độ quân phiệt

D. Quân phiệt hóa bộ máy nhà nước và tiến hành chiến tranh xâm lược thuộc địa

Câu 20. Điểm chung của các nước giải quyết khủng hoảng bằng con đường phát xít hóa bộ máy nhà nước là

A. Có hệ thống thuộc địa rộng lớn, nhiều nguồn tài nguyên

B. Có thị trường rộng lớn, nhiều vốn đầu tư

C. Có ít hoặc không có thuộc địa, thiếu vốn, thiếu nguyên liệu và thị trường

D. Có ít hoặc không có thuộc địa

Câu 21. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ do mâu thuẫn giữa

A. Các nước đế quốc với nhau

B. Các nước phát xít với các nước tư bản dân chủ

C. Các nước phát xít với Liên Xô

D. Các nước đế quốc với nhau và giữa các nước đế quốc với Liên Xô

Câu 22. Tội phạm chiến tranh, đã lôi kéo 1700 triệu người ở trên 70 nước tham gia, gây ra cái chết cho khoảng 60 triệu người và làm tàn phế 90 triệu người khác là

A. Anh, Pháp

C. Mĩ

B. Các nước phát xít Đức, Italia và Nhật

D. Phát xít Đức

Câu 23. Việc Mĩ ném hai quả bom nguyên tử xuống lãnh thổ Nhật Bản là hành động

A. Cần thiết và có ý nghĩa quyết định kết thúc chiến tranh

B. Không cần thiết vì quân phiệt Nhật Bản đã liên tiếp thua trận và đứng trước sự sụp đổ

C. Góp phần kết thúc chiến tranh

D. Không cần thiết vì quân phiệt Nhật đã đầu hàng

Câu 24. Thắng lợi trong Chiến tranh thế giới thứ hai thuộc về

A. Chủ nghĩa phát xít

B. Chủ nghĩa cộng sản

C. Chủ nghĩa tư bản dân chủ

D. Nhân dân các dân tộc chống chủ nghĩa phát xít

Câu 25. Hệ quả quan trọng nhất của Chiến tranh thế giới thứ hai là

A. Dẫn đến những thay đổi căn bản trong tình hình thế giới

B. Hình thành trật tự thế giới hai cực

C. Làm sụp đổ hệ thống Vécxai – Oasinhton

D. Tiêu diệt hoàn toàn chủ nghĩa phát xít

Lưu ý: Các em dựa vào kiến thức bài 9,10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17 để làm bài tập trắc nghiệm và lập bảng những sự kiện tiêu biểu của Lịch sử thế giới hiện đại (Từ 1917 đến 1945) vào tập. Trong đó, bài tập trắc nghiệm chỉ ghi đáp án.